

Số: 14 /2025/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Bắc, ngày 16 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÓA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2025/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1983;
Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M (nay là huyện M), tỉnh Bến Tre, ngày 03/10/2003, không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông H và bà C sống hạnh phúc thời gian đầu và sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Thấy rằng tình cảm giữa ông bà không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc thuận tình ly hôn của ông H và bà C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Nguyễn Minh Q, sinh ngày 25/12/2003, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị C thống nhất tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn. Ông H và bà C không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Minh Q, sinh ngày 25/12/2003, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về chia tài sản khi ly hôn: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị C thống nhất tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập.

[2] Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị C mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0009480 ngày 23/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre nên không còn phải nộp thêm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoà Lộc, huyện Mỏ Cày (nay là huyện Mỏ Cày Bắc) đăng ký kết hôn số 71, ngày 03/10/2003;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Nhớ